

CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO IKIDS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO IKIDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: IKIDS EDUCATION AND TRAINING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: IKIDS EAT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108641721

3. Ngày thành lập: 14/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà NV2-03 dự án khu nhà ở 173 Xuân Thủy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0978972488

Fax:

Email: ikids.nuoidayconthongminh@gmail.com Website: mail.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
2.	Đào tạo cao đẳng	8533
3.	Đào tạo sơ cấp	8531
4.	Giáo dục nhà trẻ	8511
5.	Giáo dục tiểu học	8521
6.	Đào tạo đại học	8541
7.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559(Chính)

8.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
9.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
10.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
12.	Điều hành tua du lịch	7912
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
16.	Cung ứng lao động tạm thời (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7820
17.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài);	7810
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	7320
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
20.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610

23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
26.	Giáo dục mẫu giáo	8512

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN DUY GIANG	Cụm 3, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	001083014607	
2	LÊ THỊ MAI LIÊN	Thôn Văn Minh, Xã Văn Nhân, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	017030860	
3	NGUYỄN THÁI MINH-LUÂN	Ấp Bình Thủy, Xã Bình Quới, Huyện Châu Thành, Tỉnh Long An, Việt Nam	200.000.000	20,000	301456942	
4	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Thôn 3, Xã Tân Hội, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	111598626	
5	HOÀNG VIỆT DŨNG	TK Phú Thịnh, Thị trấn Phú Minh, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	20,000	001086026475	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DUY GIANG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *13/11/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001083014607*

Ngày cấp: *15/03/2016*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Cụm 3, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Cụm 3, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội